|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****XÃ HẢI DƯƠNG**Số: 514/BC-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hải Dương, ngày 09 tháng 12 năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện kinh tế - xã hội năm 2021**

**và phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022**

*( Báo cáo trình tại kỳ họp thứ 03 HĐND xã khóa IX.)*

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/ĐU ngày 10 Tháng 12 năm 2020 của Đảng uỷ; Nghị quyết số 41/2020 /NQ-HĐND ngày 29 Tháng 12 năm 2020 của HĐND xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2021; Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2021 của UBND xã về triển khai thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2021. Qua một năm thực hiện, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do tình hình dịch Covid-19 diễn ra phức tạp, đồng thời cũng phải tập trung khắc phục lụt, bão năm 2020; tuy nhiên, cũng có những thuận lợi cơ bản, đã thực hiện đạt đựơc kết quả trên các lĩnh vực Kinh tế - Xã hội, quốc phòng- an ninh.UBND xã báo cáo tình hình thực hiện kinh tế- xã hội năm 2021và nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2022 như sau:

**I.VỀ KINH TẾ**

Tổng giá trị sản xuất từ các ngành 170.706 triệu đồng, đạt100,1% so kế hoạch, tốc độ tăng trưởng10,13%.

**1.** L**ĩnh vực nông nghiệp**

Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp 83.374 triệu đồng, đạt 104,2% so kế hoạch, chiếm tỷ trọng 48,84%, tốc độ tăng trưởng 10,05 %.

**a) Về đánh bắt và nuôi trồng thủy sản**

- Tổng sản lượng đánh bắt và NTTS 1.205 tấn, đạt 108,5% so kế hoạch, tăng 113 tấn so với cùng kỳ năm 2020; trong đó: Biển 580 tấn, đạt 100 % so kế hoạch; Đầm, phá 461 tấn, đạt 131,7 % so kế hoạch; Nuôi trồng thủy sản 164 tấn, đạt 91,11 % so kế hoạch, giảm 12 tấn so với cùng kỳ năm 2020.

- Chỉ đạo, hướng dẫn đăng ký nuôi thuỷ sản chủ lực và thả nuôi đầu vụ theo Nghị định 26/2019/CP, Nghị định 02/2017/CP và theo khung lịch thời vụ. Diện tích NTTS 75,9 ha, giống thả nuôi 2 đợt 550 vạn; trong đó: tôm 527 vạn, cua 9 vạn, cá các loại14 vạn; tổng số lồng bè thả nuôi 190 lồng, cá giống thả nuôi 8 vạn.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp-thuỷ sản giai đoạn 2021-2025; kế hoạch chương trình trọng điểm phát triển thuỷ sản gắn với làng nghề chế biến năm 2021. Tổng kết 5 năm thực hiện quy hoạch NTTS theo quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 11/12/2015 của UBND thị xã; tổng kết 10 năm thực hiện Đề án phát triển KT-XH vùng đầm phá Tam Giang-Cầu Hai theo quyết định số 1955/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

**b) Về trồng trọt và chăn nuôi:**

- Triển khai trồng trọt theo khung lịch thời vụ. Diện tích gieo trồng 62,3 ha/71,8ha, đạt 86,77% so kế hoạch; trong đó: diện tích vụ Đông xuân 56,3 ha, Hè thu 6 ha; sản lượng quy thóc 401 tấn, đạt 117,9% kế hoạch, tăng 40,45 tấn so với cùng kỳ năm 2020, năng suất bình quân 58 tạ/ha. Thống kê, rà soát diện tích đất lúa nhiễm chua phèn, nhiễm mặn, không có thuỷ lợi, hiệu quả thấp là 12 ha.

- Tổng đàn trâu, bò 165 con, đàn lợn, 300 con, gia cầm 27.000 con; tiêm vắc xin phòng ngừa các dịch bệnh đạt tỷ lệ 76,4% và triển khai các biện pháp phòng chống bệnh viêm da nổi cục trên đàn trâu, bò.

- Chỉ đạo, hướng dẫn HTX Nông nghiệp Thai Dương Thượng tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, HTX Nông nghiệp Vĩnh trị Đại hội thường niên và đánh giá hiệu quả hoạt động theo Thông tư 09/2017/BNN-PTNT. Xây dựng Kế hoạch, Phương án sản xuất nông nghiệp, NTTS, chăn nuôi trong điều kiện dịch Covid-19 và ở các khu vực cách ly, giãn cách xã hội theo Chỉ thị 15-16/TTg.

**c) Về lâm nghiệp**

 - Triển khai phương án bảo vệ rừng-PCCCR năm 2021; kiện toàn các tổ chức quản lý, bảo vệ rừng; trong năm xảy ra 02 vụ cháy rừng tại thôn TDH Bắc và thôn Vĩnh Trị với diện tích 0,7ha đã kịp thời dập tắt. Tiếp nhận 115,98 ha rừng từ Chi cục Kiểm lâm và các HTX nông nghiệp do đã kết thúc dự án hỗ trợ bảo vệ. Hạt kiểm lâm thành phố trang cấp các phương tiện, dụng cụ PCCC rừng.

- Phối hợp cùng Tổ chức CSRD triển khai xây dựng vườn ươm giống trồng tra dặm,phục hồi diện tích rừng ngập mặn bị hư hại, trôi chết do thiên tai năm 2020 theo Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 30/7 2021 của UBND tỉnh.

 **2. Dịch vụ**

- Giá trị sản xuất ngành dịch vụ 43.060 triệu đồng, đạt 91,54% so kế hoạch, chiếm tỷ trọng 25,22%, tốc độ tăng trưởng 6,12%.

- Việc buôn bán kinh doanh các ngành nghề dịch vụ hoạt động bình thường, đảm bảo cung ứng các mặt hàng phục vụ nhu cầu ăn uống, sinh hoạt cho người dân, không để xảy ra tình trạng ghim hàng, tăng giá do dịch bệnh Covid-19; các quán kinh doanh, buôn bán ở khu vực bờ biển, đê kè giảm mạnh.

- Xây dựng Phương án đảm bảo cung ứng hàng hóa tại chợ Hải Dương, tại các đại lý, các cửa hàng bán lẻ và địa điểm xây dựng chợ tạm khi áp dụng phong toả. Ban hành hướng dẫn PCD tại chợ và các cơ sở kinh doanh; tổ chức lực lượng đo thân nhiệt, quét QR kiểm soát dịch bệnh, xét nghiệm, tiêm vắcxin cho tiểu thương, người bán hàng rong và người mua, bán tại chợ.

- Triển khai kế hoạch Chương trình trọng điểm phát triển dịch vụ - du lịch gắn với bảo vệ môi trường sinh thái năm 2021. Tham mưu Đảng uỷ xây dựng kế hoạch phát triển dịch vụ, du lịch giai đoạn 2021-2025. Rà soát, đánh giá hiện trạng chợ Hải Dương báo cáo thành phố có chủ trương và phương án kinh doanh mới.

**3. Tiểu thủ công nghiệp**

- Giá trị sản xuất ngành TTCN: 44.272 triệu đồng, đạt 101,8% so kế hoạch, chiếm tỷ trọng 25,93%, tốc độ tăng trưởng 14,51 %.

- Các ngành nghề như: mộc, nề, may mặc, gò hàn, cơ khí, nhôm sắt và các nghề tiểu thủ công nghiệp mặc dù ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhưng vẫn duy trì, phát triển khá; sản phẩm mắm và nước mắm của cơ sở Hương Giang (OCOP), Làng Dừa và các cơ sở khác ổn định; sản lượng chế biến 197 tấn, đạt 98,5%.

- Làm việc với chủ tàu dịch vụ hậu cần nghề cá đôn đốc việc trả nợ và lãi vay theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP. Phối hợp Đội thuế thành phố đôn đốc thu nợ thuế SXKD 6 tháng đầu năm 2021, miễn giảm thuế do ảnh hưởng dịch Covid, thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2021 và lập bộ thuế năm 2022.

**4. Về tài chính ngân sách.**

- Thu ngân sách xã 11.130 triệu đồng, đạt 188,75% so kế hoạch; trong đó thu tại địa phương 168,7 triệu đồng.

- Tổng chi ngân sách xã 8.852 triệu đồng đạt 150,11 % so kế hoạch.

- Thu các loại quỹ: Vì người nghèo 13.210.000 đồng, đạt 100,07 %, Khuyến học 12.755.000 đồng, đạt 107%, Đền ơn đáp nghĩa 12.430.000 đồng, đạt 101%; Phòng chống thiên tai 31.811.000 đồng, đạt 80.1%. Thu giá dịch vụ VSMT rác thải 383.985.000 đồng.

**5. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng**

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 82.000 triệu đồng; trong đó: Vốn xây dựng các công trình nhà ở hộ gia đình và các tổ chức 79.578 triệu đồng; vốn xây dựng cơ bản (đầu tư công) 2.422 triệu đồng, bao gồm các công trình: Hệ thống điện chiếu sáng thôn TDT Đông, Vĩnh Trị với số tiền 1.022 triệu đồng; San lấp, lát gạch nền Nhà văn hoá xã Hải Dươngvới số tiền 500 triệu đồng; Cổng, tường rào, nhà xe Nhà văn hoá xã Hải Dương 900 triệu đồng.

**-** Nghiệm thu và đưa vào sử dụng các công trình: Đường giao thông, kênh mương nội đồng, công trình đường 49b cũ ra phá Tam Giang và đường bê tông GTNT 400m loại 3m hai thôn TDH Nam và Vĩnh Trị; khắc phục sửa chữa trụ sở HĐND-UBND xã, Nhà vệ sinh trường THCS Hoàng Kim Hoán, Nhà công vụ trường TH&THCS Hoàng Kim Hoán và TH Thai Dương; đang nâng cấp, sửa chữa 02 công trình nhà sinh hoạt cộng đồng thôn TDT Tây, thôn TDH Nam; chuẩn bị khởi công xây dựng mương thoát nước đoạn đường trục chính khu vực xóm Vĩnh Xưởng, thôn TDT Đông.

- Chi cục Đê điều tỉnh xây dựng, duy tu, sửa chữa hệ thống đê Đông phá Tam Giang và đê kè biển; Điện lực Quảng Điền thay Trạm biến áp Hải Dương 4 (thôn TDT Tây), khắc phục, duy tu, bão dưỡng các hạng mục công trình điện tại xã. Thành phố cấp kinh phí 3.500 triệu đồng chuẩn bị xây dựng hệ thống điện chiếu sáng trục đường chính các đoạn còn lại và kết nối hệ thống điện chiếu sáng toàn xã.

 **6. Quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường**

- Rà soát đăng ký danh mục các công trình, dự án có nhu cầu sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và năm 2022; thống kê đất đai năm 2021. Điều tra, khảo sát giá đất chuyển nhượng trên thị trường để điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất trên địa bàn tỉnh và năm 2022. Xử phạt vi phạm hành chính 06 trường hợp không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo Luật Đất đai năm 2013; 02 trường khai thác khoáng sản, 05 trường hợp vi phạm trong lĩnh vực đất đai (trong đó: thị xã Hương Trà xử phạt 02, thành phố Huế xử phạt 01 và UBND xã xử phạt 02), 01 trường hợp vi phạm trong linh vực xây dựng.

- Phối hợp với Trung tâm kỹ thuật-Công nghệ thông tin đo đạc địa chính, lập hồ sơ giải phóng mặt bằng công trình Tuyến đường bộ ven biển và cầu qua cửa Thuận An thuộc phạm vi địa bàn xã.

- Làm việc với Công ty Cổ phần môi trường và công trình đô thị Huế chuẩn bị kế hoạch cung ứng dịch vụ công ích và chuyển đổi mô hình quản lý thu gom rác thải năm 2022. Tổ chức họp các hộ dân không nộp hoặc nộp không đầy đủ giá dịch vụ thu gom rác thải để đối thoại, giải thích, vận động tiếp tục thực hiện.Tổ chức ra quân Chủ nhật xanh vì cộng đồng được 79 lượt, huy động hơn 2.280 lượt cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và người dân tham gia.

**7. Công tác xây dựng nông thôn mới**

 - Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động các tổ chức, người dân tích cực tham gia đóng góp các nguồn lực xây dựng nông thôn mới; triển khai kế hoạch xây dựng thôn TDT Đông và thôn TDH Nam và phân công các ban ngành, đơn vị, thôn phụ trách thực hiện các tiêu chí đạt chuẩn thôn kiểu mẫu giai đoạn 2021-2023. Thôn TDT Tây huy động xã hội hoá hơn 50 triệu đồng và trên 150 người tham gia nâng cấp, tu sửa cống, đê bàu Yêu và thay ván cống đê phá Tam Giang (Cồn Cát).

Tham mưu Đảng uỷ tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về Nông nghiệp-Nông dân-Nông thôn. Rà soát, đánh giá những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn báo cáo thành phố hỗ trợ khắc phục.

**II. VỀ VĂN HOÁ XÃ HỘI**

**1. Văn hoá thông tin- TDTT**

- Tổ chức tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, các ngày lễ lớn; công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp; Nghị quyết của UBTVQH về sắp xếp, sáp nhập vào Thành phố Huế; các biện pháp phòng chống dịch Covid-19. Kiện toàn Ban biên tập Trang TTĐT, Đài truyền thanh xã.

- Xét và công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” cho 1.277/1.372 hộ, đạt 93%; kiểm tra, đề nghị cấp trên công nhận 6/6 làng, thôn đạt danh hiệu đơn vị văn hóa, trong đó làng Vĩnh Trị đạt Làng văn hóa 5 năm liền.

**2. Giáo dục và Đào tạo**

- Kết quả xét tốt nghiệp năm học 2020 - 2021:TH &THCS đạt 100% (76/76 học sinh), hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%; giữ vững kết quả PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD tiểu học và PCGD THCS đạt mức độ 3 và xoá mù chữ đạt mức độ 2; trường Mầm non đang đề nghị cấp trên kiểm tra, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

- Năm học 2021 - 2022 huy động 947/975 học sinh vào 3 cấp học, đạt 97,13%. so với kế hoạch. Trong đó: Tiểu học và THCS: 483 học sinh (tiểu học 184 học sinh và THCS 299 học sinh) đạt 100,6 % so kế hoạch, Tiểu học Thái Dương: 249 học sinh, đạt 100%, Mầm non: 215/246 cháu đạt tỷ lệ 87,4 %, trong đó trẻ 5 tuổi 84/84 cháu, đạt 100%.

- Chỉ đạo các trường học tổ chức dạy và học gắn với các biện pháp phòng dịch bệnh Covid-19 trong trường học theo quy định. Phối hợp với Hội khuyến học xã phát thưởng giáo viên và học sinh có kết quả học tập và đạt giải các kỳ thi cấp thị xã, tỉnh với kinh phí là 20,750 triệu đồng.

**3. Công tác y tế - dân số**

- Công tác khám chữa bệnh cho nhân dân luôn được đi vào nề nếp và chất lượng ngày càng nâng cao. Kiểm tra, kiểm soát tốt công tác vệ sinh ATTP trên địa bàn. Triển khai Kế hoạch thực hiện chiến dịch truyền thông dân số năm 2021 đạt 98,9% so kế hoạch đề ra, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên 14%, trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 7,2%, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 0,69%.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách về BHXH, BHYT và triển khai kế hoạch vận động người dân tiếp tục đóng BHYT đạt trên 96%, BHXH tự nguyện có 90 người tham gia**.**

**\* Tình hình thực hiện phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn tính đến ngày 21/11/2021:**

=- Tăng cường công tác tuyên truyền, xây dựng và triển khai kịp thời các kế hoạch, phương án phòng chống dịch bệnh Covid-19 tuỳ diễn biến tình hình và điều kiện thực tế của địa phương; thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch theo tinh thần chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp. Phân công các lực lượng truy vết, tầm soát khi có ca bệnh xảy ra trên địa bàn; kịp thời phong tỏa, giãn cách, dập dịch không để lây lang ra diện rộng; kiểm tra xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong công tác phòng, chống dịch.

- Số người đã được tiêm vắc xin: tiêm 1 mũi là: 3.184 /3455 (tính đến ngày 21/11/2021) người đạt 92%; tiêm đủ 2 mũi là: 271 người đạt 7,8 %. Triển khai kế hoạch tạo thẻ kiểm soát cho các tiểu thương chợ, hộ kinh doanh trên địa bàn xã và đăng ký tài khoản thực hiện kiểm soát người ra vào tại các cổng phòng, chống dịch Covid-19 đảm bảo đúng tiến độ.

4. Chính sách xã hội

 - Thực hiện tốt công tác chăm sóc các đối tượng chính sách và bảo trợ xã hội; giải quyết kịp thời đúng chế độ phụ cấp ưu đãi của nhà nước.Thăm và tặng quà đối với các gia đình có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo và Bảo trợ xã hội.

 - Các tổ chức và người dân xã Hải Dương đã chung tay phòng chống dịch Covid-19, hưởng ứng chương trình Thành phố Huế hướng về Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Nam và hỗ trợ người dân các khu vực xóm Trong, xóm Vĩnh Thành và xóm Ngoài thôn Vĩnh Trị cách ly theo Chỉ thị 16/TTg gồm 2.849 suất quà, giá trị 526.681.000 đồng; trong đó: miền Nam 1090 suất, giá trị 68.961.000 đồng và thôn Vĩnh Trị 1.759 xuất với giá trị 457.720.000 đồng.

- Thực hiện Nghị quyết 84/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ về chính sách hỗ trợ cho người lao động không có giao kết hợp đồng, một số đối tượng đặc thù khác và hộ kinh doanh gặp khó khăn do ảnh hưởng đại dịch Covid-19; địa phương đã xét, đề nghị và đã giải ngân hỗ trợ 115 người với số tiền là 172,5 triệu đồng cho người lao động tự do và hộ nghèo thuộc bảo trợ xã hội.

- Tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, diêm nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; kết quả năm 2021 còn 46 hộ nghèo, đạt 2,95%.

 **5. Công tác phòng chống thiên tai**

- Xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai, bão lụt năm 2021 và giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch, Phương án PCTT, Phương án sơ tán người dân, huy động tàu thuyền tránh trú bão lụt kết hợp với các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; Đề án trang cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất PCTT; kiện toàn các tổ chức tham gia công tác PCTT từ xã đến các đơn vị, thôn.

- Triển khai các phương án để chủ động đối phó với bão số 5, 6, số 8 và các đợt mưa lớn xảy ra, qua các đợt mưa bão không thiệt hại gì lớn về người và tài sản; tuy nhiên do sóng lớn đã làm sạt lỡ bờ biển khu vực xóm Mới, thôn TDH Bắc chiều dài khoảng 250m, rộng 20 m, đến nay đã được bồi lấp lại.

**III. NỘI CHÍNH TỔ CHỨC**

**1. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại - tố cáo**

Giải quyết 04 đơn phản ánh và tranh chấp ranh giới liền kề, qua giải quyết đảm bảo thủ tục pháp luật quy định.

 **2. Về Tư pháp - Hộ tịch**

**- Về phổ biến pháp luật:** Tổ chức 08 buổi Hội nghị phổ biến pháp luật với 800 lượt cán bộ và nhân dân tham gia; trong đó: 01 Hội nghị phổ biến Luật bầu cử Đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Luật tổ chức chính quyền địa phương, 01 Hội nghị Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam và 6 buổi tiếp xúc cử tri đã tuyên truyền phổ biến các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

 **- Về giải quyết hộ tịch:**

 **-** Giải quyết cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục quy định về hộ tịch 3.988 trường hợp; trong đó, giải quyết theo cơ chế một cửa 729 hồ sơ có giấy hẹn và 3.259 hồ sơ chứng thực bản sao.

 - Phối hợp với Sở Tư pháp tỉnh, phòng Tư pháp thành phố xác minh cải chính hộ tịch, kết hôn người nước ngoài, thi hành án dân sự.

**3. Về An ninh- Quốc phòng**

 - Lĩnh vực an ninh chính trị, An ninh tôn giáo và an ninh nông thôn được giữ vững; đảm bảo an toàn tuyệt đối các ngày lễ Tết trong năm, Đại hội Đảng toàn quốc, bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

 - Lĩnh vực TTATXH xảy ra 05 vụ/11 đối tượng (giảm 07 vụ so với năm 2020); trong đó CQĐT khởi tố 01 vụ/01 đối tượng, Công an xã xử phạt VPHC 04 vụ/10 đối tượng, tổng số tiền phạt 14.700.000đ. Công tác đảm bảo TTATGT, TTĐT, TTCC xảy ra 03 vụ, làm chết 01 người, bị thương 07 người. Tổ chức tuần tra đảm bảo TTCC, TTATGT trên các tuyến đường liên thôn, xử lý 32 trường hợp vi phạm, xử phạt hành chính 7.875.000đ**.**

- Triển khai quyết liệt thực hiện 02 Dự án: thu thập dữ liệu Quốc gia về dân cư và sản xuất, cấp, quản lý CCCD gắn chíp điện tử; đến nay đã cấp cho hơn 4.200 công dân, đạt tỉ lệ 90%; đồng bộ dữ liệu, chỉnh sửa thông tin dân cư hơn 7.000 công dân vào hệ thống dữ liệu Quốc gia về dân cư.

- Lĩnh vực Quốc phòng: Tổ chức công tác tuyển quân 7/7 thanh niên, đạt 100% chỉ tiêu trên giao; đón thanh niên hoàn thành NVQS trở về địa phương; đăng ký độ tuổi 17 NVQS 27/33 TN, đạt tỷ lệ 81,88%; tham gia khám NVQS tại thành phố 27/27 thanh niên, đạt 100%. Rà soát có 386 thanh niên trong độ tuổi từ 18 đến 27 sẵn sàng nhập ngũ năm 2022.

**4. Tổ chức bộ máy và cải cách hành chính**

**-** Hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành từng bước được nâng cao, công tác CCHC luôn được quan tâm, bộ phận một cửa hiện đại tiếp nhận và kịp thời giải quyết giấy tờ hành chính của tổ chức, công dân đúng trình tự, thủ tục Pháp luật quy định. Đưa vào vận hành phần mềm trang điều hành tác nghiệp đa cấp.

- Bố trí cán bộ thú y xã theo Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng Nhân dân tỉnh và 02 cán bộ phụ trách công tác TTCC, TTXD để Phòng Quản lý đô thị thành phố hợp đồng lao động.

**5. Công tác tín ngưỡng, tôn giáo**

- Tạo điều kiện thuận lợi đối với các Niệm phật đường tổ chức đại lễ Phật đản phật lịch 2564; quản lý và hướng dẫn các tổ chức tôn giáo, tín ngưỡng hoạt động theo chương trình đăng ký và xây dựng các công trình theo quy định.

**IV. CÔNG TÁC PHỐI KẾT HỢP GIỮA UBND VỚI MẶT TRẬN VÀ CÁC ĐOÀN THỂ**

Tiếp tục thực hiện quy chế phối kết hợp giữa UBND- UBMT và các đoàn thể để thực hiện tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ kinh tế-xã hội, cuộc vận động " Toàn dân đoàn kết xây dựng Nông thôn mới, Đô thị văn minh", Ngày Chủ nhật vì cộng đồng, đẩy mạnh sản xuất, tuyên truyền, vận động, ra quân lập lại trật tự công cộng, giữ gìn ANCT-TTATXH trên địa bàn.

**V. KHÓ KHĂN, TỒN TẠI**

**1. Đối với lĩnh vực kinh tế**

- Sản lượng NTTS chưa đạt, đăng ký nuôi chủ lực và kê khai đầu vụ theo NĐ 02/CP và NĐ 26/CP đạt thấp; hoạt động của Tổ quản lý khu NTTS cao triều Hải Dương-Quãng Công còn nhiều vướng mắc, hạn chế; các biện pháp xử lý chăn nuôi trâu, bò thả rông chưa triệt để, tiêm vacxin phòng ngừa dịch bệnh đạt thấp.

- Thu quỹ PCTTchưa đạt chỉ tiêu, thu giá dịch vụ VSMT rác thải một số thôn đạt thấp; công tác thanh quyết toán ngân sách xã và các công trình XDCB chậm; chi hỗ trợ hoạt động cho các ban ngành, đoàn thể các năm trước chưa kịp thời.

**2. Về xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, TN&MT**

- Việc rà soát, bổ sung danh sách thu giá vệ sinh môi trường một số thôn còn chậm làm ảnh hưởng đến việc quyết toán, in phiếu thu chung toàn xã.

- Công tác quản lý đất đai, tình hình vi phạm đất đai, tài nguyên, trật tự xây dựng chưa xử lý triệt để; một số công trình xây dựng cơ bản tiến độ thi công chậm; xây dựng nông thôn mới nâng cao, thôn mới kiểu mẫu còn khó khăn, hạn chế; một số tiêu chí còn đạt thấp như: tiêu chí trường học, hộ nghèo, việc làm, thu nhập.

**3. Về văn hóa xã hội**

- Lĩnh vực văn hóa - xã hội, quản lý dịch vụ văn hoá vẫn còn một số mặt hạn chế; công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia còn gặp nhiều khó khăn, nhất là về cơ sở vật chất; chất lượng gia đình văn hóa, cơ quan, thôn văn hóa chưa đi vào chiều sâu; tuyên truyền trên Đài truyền thanh và Trang TTĐT chưa thường xuyên.

- Dịch Covid-19 đã ảnh hưởng lớn đến việc sản xuất, kinh doanh, lao động, học tập và sinh hoạt của người dân; việc tham gia công tác phòng chống dịch của một số thành viên BCĐ, Tổ PCD cộng đồng thôn chưa đồng bộ.

**4. Về Quốc phòng-An ninh**

- Công tác phối hợp giữa lực lượng công an-quân sự để giữ gìn ANCT-TTATXH chưa được đồng bộ; thanh niên vi phạm khám tuyển NVQS chưa xử lý dứt điểm, tỷ lệ thanh niên đăng ký độ tuổi 17, khám sơ tuyển đạt còn thấp, chất lượng chưa cao.

- Tình hình trật tự xã hội còn nhiều bức xúc như: tệ nạn cờ bạc, TTCC có xử lý nhưng chưa được triệt để; giải quyết hộ khẩu còn chậm; việc kiểm tra tạm trú, kiểm tra ATGT, quản lý người ngoài địa phương đến lưu trú tại xã, công tác tuần tra, mật phục chưa được thường xuyên, nhất là trong thời điểm PCD Covid-19.

**5. Về công tác tổ chức và cải cách hành chính**

Việc tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ vẫn còn chậm; Công tác cải cách hành chính, quản lý ISO, ứng dụng CNTT, chỉ số năng lực cạnh tranh chưa đảm bảo yêu cầu; công tác xác minh, trả lời, tiếp nhận, giải quyết và hoàn trả kết quả về lĩnh vực hộ tịch còn chậm. Việc nắm tình hình để thông tin, báo cáo các vấn đề nảy sinh ở cơ sở của các Trưởng thôn thiếu kịp thời dẫn đến một số vụ việc vi phạm khó xử lý, nhất là đất đai, xây dựng trái phép.

**VI. NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI VÀ TỒN TẠI**

**1. Nguyên nhân thắng lợi**

- Được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo của UBND thành phố Huế và UBND thị xã Hương Trà, Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã đã xác định đúng với điều kiện thực tế của địa phương và được nhân dân đồng tình hưởng ứng.

- Việc quản lý, điều hành của UBND linh hoạt, sáng tạo, dân chủ; thường xuyên bổ sung các giải pháp để chỉ đạo, tổ chức thực hiện những công việc trọng tâm; nhiều công trình được đầu tư đưa vào sử dụng tạo động lực cho phát triển kinh tế-xã hội. Công tác CCHC có nhiều chuyển biến tích cực trong điều hành và quản lý nhà nước tại địa phương.

**2. Nguyên nhân tồn tại**

- Năng lực tham mưu và tổ chức thực hiện của công chức trong quản lý nhà nước của UBND xã về một số lĩnh vực vẫn còn hạn chế; một số công chức và cán bộ thôn chưa phát huy hết trách nhiệm và sự phân công nhiệm vụ của tổ chức. Chế độ thông tin, báo cáo của các ban ngành, cán bộ, công chức xã, thôn thiếu kịp thời; phối hợp thực hiện nhiệm vụ với Mặt trận, đoàn thể, các đơn vị chưa được đồng bộ.

- Thời tiết bất thường, không thuận lợi làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản; phương tiện đánh bắt nhỏ lẻ, công suất không lớn nên năng suất, sản lượng đạt chưa cao. Tình hình dịch Covid-19 đã ảnh hưởng lớn đến việc sản xuất, kinh doanh dịch vụ và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn.

**PHỤ LỤC**

**CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2021**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Chỉ tiêu** | **Đơn vị tính** | **Năm 2021** | **So sánh****Tỷ lệ (%)** |
| **KH 2021** | **TH 2021** |
| 1 | Tổng giá trị tăng trưởng kinh tế  | % | 10 - 12 | 10,13 | Đạt |
| 2 | Thu nhập bình quân đầu người | Tr. Đồng | 45-48 | 41,6 | Không |
| 3 | Tổng thu ngân sách ở địa phương | Tr. Đồng | 134 | 168,7 | 125,9 |
| 4 | Phát triển cơ sở sản xuất | Cơ sở | 12 | 13 | 108,3 |
| 5 | Tổng vốn đầu tư toàn xã hội | Tỷ đồng | 80 - 90 | 82 | Đạt |
| 6 | Tổng sản lượng đánh bắt và nuôi trồng thủy sản | Tấn | 1.110 | 1.205 | 108,5 |
|  | Biển | Tấn | 580 | 580 | 100 |
|  | Đầm, phá | Tấn | 350 | 461 | 131,7 |
|  | Nuôi trồng thủy sản | Tấn | 180 | 164 | 91,11 |
| 7 | Số thôn đạt NTM kiểu mẫu | Thôn | 01 | 00 | Không |
| 8 | Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin | % | >98 | >98 | Đạt |
| 9 | Tỷ lệ bao phủ chăm sóc sức khoẻ toàn dân | % | >90 | 92 | Đạt |
| 10 |  Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn | % | < 3,2 | 2,95 | Đạt |
| 11 | Tỷ lệ thu gom rác thải | % | >98 | 98,2 | Đạt |
| 12 | Giải quyết việc làm bình quân/năm 100 người, lao động nước ngoài 10 – 15 người | Lao động | 100 | 100 | Đạt |

**PHẦN II**

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2022**

 **A. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

 Năm 2022 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng bộ về phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 5 năm 2020 – 2025. Huy động và tranh thủ mọi nguồn lực phát triển kinh tế xă hội nhanh và bền vững; cơ cấu kinh tế tiếp tục theo hướng Nông nghiệp - Dịch vụ - Tiểu thủ công nghiệp. Phát triển kinh tế-xã hội gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; giữ vững quốc phòng an ninh, ổn định chính trị. Sớm xây dựng xã Hải Dương đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao.

 **B. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

 1. Tổng giá trị tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm: 10% - 12%

 2. Thu nhập bình quân đầu người: 45-50 triệu đồng.

 3. Tổng thu ngân sách ở địa phương : 185,6 triệu đồng ( tăng 10%/năm)

 4. Phát triển cơ sở sản xuất: 12 cơ sở

 5. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 80 - 90 tỷ đồng.

 6. Tổng sản lượng đánh bắt và NTTS: 1.180 tấn.Trong đó

 Biển: 600 tấn

 Đầm, phá: 410 tấn

 NTTS: 170 tấn

 7. Số thôn đạt nông thôn mới kiểu mẫu: 01( Thôn TDT Đông)

 8. Tỷ lệ trẻ em <1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin: > 98 %

9. Tỷ lệ bao phủ chăm sóc sức khoẻ toàn dân: =/> 90%

 10. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn: <2,9 %

 11. Tỷ lệ thu gom rác thải: = /> 98%

 12. Giải quyết việc làm năm 100 người/năm; lao động nước ngoài 10 – 15 lao động.

 **C. CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM**

Chương trình phát triển Dịch vụ- Du lịch gắn với bảo vệ môi trường sinh thái

**D.NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRÊN CÁC LĨNH VỰC**

 **I. VỀ KINH TẾ**

 Phấn đấu đạt tổng giá trị sản xuất các ngành 189.483 triệu đồng, tốc độ giá trị tăng trưởng 11%.

 **1. Về lĩnh vực nông nghiệp:** Tổng giá trị sản xuất: 87.633 triệu đồng, tốc độ tăng trưởng giá trị 5,1%, chiếm tỷ trọng 46,24%.

**a) Về đánh bắt thủy sản:** Phát triển số lượng tàu, thuyền, phương tiện, ngư lưới cụ các loại nghề biển, đầm phá và lực lượng lao động để khai thác sản phẩm hải sản có giá trị kinh tế cao; khai thác phải tuân thủ theo quy định pháp luật về thủy sản, gắn với bảo vệ nguồn lợi, tài nguyên và môi trường biển, đầm phá; phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá, liên kết chuỗi tiêu thụ các loại thủy sản của ngư dân để đưa giá trị sản phẩm nâng cao. Phấn đấu sản lượng đánh bắt 1.010 tấn trong đó: biển 600 tấn, đầm, phá 410 tấn.

**b) Về nuôi trồng thủy sản:**

**-** Đầu tư, cải tạo ao hồ, sửa chữa, gia cố lồng bè, thả nuôi đảm bảo lịch thời vụ, ứng dụng khoa học kỹ thuật và xử lý môi trường, phòng ngừa dịch bệnh trong NTTS; duy trì hình thức nuôi xen ghép trong ao, khuyến khích các hình thức nuôi sinh thái, hữu cơ, bảo vệ môi trường và áp dụng VietGAP; tiếp tục thực hiện quy hoạch, sắp xếp các vùng nuôi, đăng ký đối tượng nuôi chủ lực và kê khai đầu vụ theo quy định. Diện tích đưa vào NTTS 75,9 ha, lồng bè 250 lồng. Phấn đấu sản lượng nuôi trồng thuỷ sản 170 tấn.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch tái cơ cấu nông nghiệp, thuỷ sản theo lộ trình; phối hợp với xã Quảng Công tháo gở những khó khăn, vướng mắc về quản lý khu NTTS cao triều Hải Dương-Quảng Công. Chuyển đổi một số diện tích đất các xứ ruộng nhiễm mặn, chua phèn, năng suất thấp, phù hợp để chuyển sang NTTS..

**c) Về trồng trọt và chăn nuôi:**

- Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao chất lượng giá trị; thực hiện lịch thời vụ hợp lý; đảm bảo vật tư, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, phòng ngừa dịch bệnh; ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; sử dụng hiệu quả sản phẩm phụ (rơm, rạ, trấu,...) nhằm giảm thiểu ô nhiễm. Sử dụng giống xác nhận đạt trên 90%, đưa vào sản xuất các giống chất lượng cao như: HT1, Xi23,.…. Sử dụng đất trồng trọt linh hoạt để đưa diện tích gieo trồng cả năm 67,3 ha; sản lượng lương thực quy thóc 350 tấn; năng suất 52 tạ/ha.

- Phát triển trồng các loại hoa màu có chất lượng cao; tận dụng tối đa diện tích hè thu, đất vườn vào sản xuất, bảo đảm nguồn nước tưới tiêu, phòng ngừa sâu bệnh.

- Phát triển chăn nuôi theo hướng giá trị, chất lượng; từng bước chuyển sang chăn nuôi trang trại, gia trại, phát triển chăn nuôi nông hộ đối với các thôn có mật độ dân cư thưa; chăn nuôi gắn với bảo vệ sản xuất, bảo vệ môi trường và phòng ngừa dịch bệnh. Phấn đấu, đàn trâu, bò 170 con, đàn lợn, 350 con, gia cầm 28.000 con. Quản lý chặt chẽ các điểm giết mổ nhỏ lẻ nằm ở các khu vực đông dân cư; xây dựng kế hoạch di dời cơ sở giết mổ theo quy hoạch.

**2. Lâm nghiệp**: Tăng cường và đẩy mạnh công tác quản lý và phát triển lâm nghiệp bền vững; xây dựng phương án bảo vệ diện tích rừng trước đây các HTX nông nghiệp quản lý, bảo vệ; khai thác một số diện tích rừng để làm đường ranh PCCC rừng phòng hộ. Kiện toàn, củng cố về tổ chức và hoạt động của đội ngũ bảo vệ và PCCC rừng. Phối hợp cùng Tổ chức CSRD triển khai trồng tra dặm,phục hồi diện tích rừng ngập mặn bị hư hại, trôi chết do thiên tai năm 2020 theo Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 30/7 2021 của UBND tỉnh.

**3. Về dịch vụ:** Phấn đấu đạt giá trị sản xuất: 54.150 triệu đồng, tốc độ tăng trưởng giá trị 25,75 %, chiếm tỷ trọng 28,57%.

- Phát triển mạnh các ngành nghề kinh doanh hàng hoá lương thực, thực phẩm, các dịch vụ gas, nước uống, dịch vụ hậu cần nghề cá, dịch vụ cung ứng vật tư, phân bón, thức ăn cho nuôi trồng thủy sản, nông nghiệp. Khuyến khích và hỗ trợ phát triển các dịch vụ bán lẽ, dịch vụ vận tải, dịch vụ thu mua thủy sản, dịch vụ-du lịch tại bờ kè, bờ biển. Đề xuất thành phố quy hoạch lại khu dịch vụ, du lịch bãi tắm cộng đồng để đi vào hoạt động; xây dựng phương án, kế hoạch phát triển dịch vụ, du lịch của thành phố và Đảng uỷ giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng Phương án đảm bảo cung ứng hàng hóa, công tác PCD Covid-19 tại các chợ, các đại lý, các cửa hàng bán lẻ, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn xã.

**4. Tiểu thủ công nghiệp:** Phấn đấu đạt giá trị sản xuất: 47.700 triệu đồng, tốc độ tăng trưởng giá trị 10,13%, chiếm tỷ trọng 25,17%.

Củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng hiệu quả sản xuất kinh doanh các loại hình như: cơ khí, nhôm sắt, mộc, nề, chế biến, may mặc,…; khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển các cơ sở sản xuất các ngành nghề theo hướng đa dạng, nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, nhân rộng sản phẩm OCOP, mắm và nước mắm Làng Dừa; đăng ký sản phẩm OCOP đối với dưa hấu của HTX Nông nghiệp Vĩnh Trị. Sản lượng chế biến phấn đấu đạt 200 tấn.

**5. Dự toán ngân sách nhà nước:** Tổng thu ngân sách xã năm 2022 dự ước là: 191,2 triệu đồng. Hoàn thiện phương án và tổ chức đấu giá thu cấp quyền sử dụng đất, phối hợp với thành phố sớm hoàn thành quy hoạch khu dịch vụ, du lịch bãi tắm cộng đồng triển khai phân lô đấu giá các điểm kinh doanh dịch vụ để tăng thu ngân sách. Tăng cường quản lý nguồn thu, thực hiện chi theo kế hoạch, tiết kiệm các khoản chi chưa cần thiết. Phấn đấu giảm dần nợ tạm ứng và phiếu chi tồn đọng. Thu các loại quỹ đạt và vượt kế hoạch đề ra.

**6. Công tác xây dựng nông thôn mới:** Huy động các nguồn lực để thực hiện các công trình dự án trọng tâm; tranh thủ từ các chương trình dự án của nhà nước và phát huy nội lực trong nhân dân để thực hiện hoàn thành các tiêu chí bảo đảm tính bền vững. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch xây dựng xã đạt nông thôn mới nâng cao và thôn kiểu mẫu giai đoạn 2019-2023.

**7. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng:** Phấn đấu tổng vốn đầu tư toàn xã hội từ 80 - 90 tỷ đồng. Công trình trụ sở làm việc Đảng ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể tổng mức đầu tư 12,176 tỷ đồng; đê chống triều cường từ nhà ông Phan Thúc đến nhà ông Nguyễn Cườm, tổng mức đầu tư 2 tỷ đồng. Xây dựng, mở rộng tuyến đường lâm sinh, tổng mức đầu tư 5 tỷ đồng, 6 phòng học và phòng hiệu bộ trường TH&THCS Hoàng Kim Hoán, tổng mức đầu tư 5 tỷ đồng; nâng cấp sân trường Mầm non cơ sở Khu TĐC 3 tổng mức đầu tư 0,5 tỷ đồng, xây dựng 300m mương thoát nước khu vực xóm Tân Lập, thôn TDT Đông tổng mức đầu tư 0,5 tỷ đồng.

**8. Quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường:** Tổ chức đấu giá cấp quyền sử dụng đất 2022 với 03 lô đất xen ghép Vĩnh Trị, 02 lô ruộng chụt; lập lại quy hoạch phân lô tại thôn TDH Nam với số lượng là 25 lô, rà soát đề xuất thành phố xem xét cấp mới và cấp đổi các loại đất trên địa bàn.Tăng cường quản lý đất đai tài nguyên; xây dựng phương án cưỡng chế các hộ lấn chiếm đất đai thuộc thẩm quyền UBND xã và đề xuất thành phố xử lý các trường hợp thuộc thẩm quyền thành phố, để lập lại trật tự trong quản lý sử dụng đất. Chuyển đổi mô hình thu gom rác thải, mở rông địa bàn thu gom rác ở xóm Vĩnh Thành và khu bãi tắm cộng đồng; tiếp tục thực hiện ngày Chủ nhật xanh vì cộng đồng.

**II. VĂN HÓA XÃ HỘI**

**1. Văn hóa thông tin – TDTT:** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các ngày lễ kỷ niệm trọng đại của quê hương đất nước; duy trì và nâng cao chất lượng công tác biên tập chương trình tin tức địa phương để tuyên truyền trên Đài truyền thanh; Trang thông tin điện tử xã; bình xét, công nhận GĐVH, giữ vững danh hiệu Làng, thôn, cơ quan văn hóa. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về các hoạt động dịch vụ văn hóa.

**2. Giáo dục và Đào tạo:** Huy động tối đa học sinh trong độ tuổi vào các cấp học năm học 2022- 2023. Phấn đấu duy trì tỷ lệ học sinh trên 99%. Tiếp tục duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, THCS, xoá mù chữ và phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi học mẫu giáo. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, BCH Hội khuyến học, Trung tâm học tập cộng đồng xã, các mô hình học tập suốt đời. Rà soát, kiểm tra, đánh giá, duy trì giữ vững các trường học đạt chuẩn quốc gia theo quy trình.

**3. Y tế - dân số**: Thực hiện tốt các chương trình y tế Quốc gia, y tế cộng đồng, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tiếp tục các biện pháp phòng chống dịch Covid-19. Chủ động phòng chống dịch, khống chế không để dịch bệnh xảy ra. Thực hiện BHYT bắt buộc toàn dân theo lộ trình và BHXH. Tham gia hiến máu tình nguyện đạt chỉ tiêu. Tăng cường kiểm tra đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP cho các cơ sở sản xuất kinh doanh, chế biến theo phân cấp. Duy trì và giữ vững xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Nâng cao chất lượng hoạt động DS-KHHGĐ, phấn đấu giữ vững tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên và giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên.

**4. Công tác xã hội, bảo đảm an sinh xã hội:** Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về an sinh xã hội. Quan tâm chăm lo về đời sống vật chất và tinh thần cho các đối tượng chính sách và đối tượng bảo trợ xã hội. Quan tâm công tác giải quyết việc làm thông qua các chương trình, dự án giảm nghèo, vốn giải quyết việc làm vốn vay người nghèo, học sinh, sinh viên. Tổ chức điều tra rà soát hộ nghèo, cận nghèo, phấn đấu hộ nghèo dưới 2,9%.

**5. Công tác phòng chống thiên tai:**

- Xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai, bão lụt; Phương án sơ tán người dân, huy động tàu thuyền tránh trú bão lụt kết hợp với các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

- Tăng cường công tác theo dõi diễn biến của thời tiết, vận động nhân dân thường xuyên nêu cao tinh thần trách nhiệm, khắc phục sự chủ quan và chủ động đối phó trong công tác phòng chống thiên tai, phòng cháy chữa cháy, phấn đấu hạn chế tối đa thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

 **III. NỘI CHÍNH TỔ CHỨC**

**1. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo:** Giải quyết các đơn thư khiếu nại tố cáo, tranh chấp của công dân kịp thời theo quy định của pháp luật. Phấn đấu không để đơn thư tồn đọng, chậm giải quyết, thực hiện tốt công tác tiếp dân định kỳ.

**2. Về Tư pháp - Hộ tịch**: Tăng cường công tác phổ biến tuyên truyền giáo dục pháp luật trong cán bộ và nhân dân. Tăng cường hiệu quả hoạt động của CLB trợ giúp pháp lý và tổ hòa giải. Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về rà soát và thẩm định văn bản, đăng ký hộ tịch, chứng thực, làm tốt công tác phối kết hợp thi hành án dân sự, phối hợp thực hiện tốt công tác hòa giải.

**3.Về An ninh – quốc phòng:** Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ ANTQ, phát huy sức mạnh của các ban ngành, đoàn thể quần chúng nhân dân tham gia phong trào phòng chống tội phạm, xử lý tốt các vụ việc xảy ra, thường xuyên nắm chắt, chủ động ngăn chặn ngay từ đầu mọi tnh huống. Giữ vững ANCT - TTATXH, quản lý tốt về nhân hộ khẩu, đăng ký trạm trú tạm vắng, nâng cao hiệu quả hoạt động phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Phấn đấu 100% thôn, trường học và xã đạt chuẩn về “An toàn An ninh trật tự”.

- Trực SSCĐ, làm tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2021, xây dựng LLDQ đảm bảo chỉ tiêu, nâng cao chất lượng hoạt động, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm luật NVQS, phối hợp, tổ chức, tăng cường bảo vệ rừng phòng hộ, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

**4. Tổ chức bộ máy, cải cách hành chính và công tác tôn giáo**

**-** Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, nâng cao chất lượng hoạt động “ một cửa hiện đại”. Tạo chuyển biến tốt trong mối quan hệ giữa tổ chức với công dân, theo hướng phục vụ tốt hơn; thực hiện công khai, minh bạch, đơn giản hóa các thủ tục hành chính.Tiếp tục thực hiện quản lý chất lượng ISO 9001: 2015, chỉ số sẵng sàng ứng dụng CNTT, sử dụng phần mềm dùng chung, phần mềm quản lý cán bộ, công chức; Trang thông tin điện tử của xã hoạt động có chất lượng, hiệu quả.

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính của cán bộ, công chức và các cơ quan trong thực thi công vụ để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương. Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo, tín ngưỡng tổ chức tốt các hoạt động và sinh hoạt tôn giáo đúng pháp luật.

**IV. CÔNG TÁC PHỐI KẾT HỢP GIỮA UBND XÃ VỚI UBMTTQ VÀ CÁC ĐOÀN THỂ.**

Tiếp tục thực hiện bổ sung các quy chế phối kết hợp giữa UBND với UBMTTQVN xã và các đoàn thể để thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế xã hội trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước nhằm xây dựng hệ thống chính trị ngày càng trong sạch vững mạnh.

**E. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, quản lý và tổ chức thực hiện các quy hoạch trên địa bàn**

 Nâng cao chất lượng quy hoạch gắn với kế hoạch để thúc đẩy chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế, phát triển bền vững, theo quy hoạch nông thôn mới.Triển khai thực hiện các quy hoạch đã được phê duyệt. Tổ chức rà soát điều chỉnh quy hoạch, đề án, các chương trình dự án đảm bảo phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển KTXH của thành phố; chú trọng xây dựng chương trình, dự án gắn với quy hoạch, đảm bảo có sự lựa chọn, có trọng điểm, có khả năng thu hút và đáp ứng nhu cầu về năng lực đầu tư.

 - Tăng cường quản lý nhà nước về quy hoạch. Thực hiện nghiêm quy định về xây dựng, cảnh quan môi trường. Đảm bảo kế hoạch chặt chẽ gồm phát triển kinh tế, an sinh xã hội, đảm bảo môi trường và ANQP trong mỗi đề án quy hoạch.Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến các chủ trương, chính sách pháp luật về công tác cấp mới, đổi giấy CNQSD đất cho các hộ gia đình, cá nhân, rà soát từng hồ sơ để bổ sung những giấy tờ liên quan để cấp giấy CNQSD đất còn tồn đọng; tăng cường công tác kiểm tra về quản lý, sử dụng đất.

 **2. Về huy động nguồn lực và các chính sách cho đầu tư phát triển**

 Tăng cường công tác tuyên truyền, tiếp tục triển khai thực hiện Đề án xây dựng nông thôn mới, theo hướng xã hội hóa, phát huy nội lực trong nhân dân và đầu tư của Nhà nước. Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư và nhân dân triển khai khu DVDL bãi tắm cộng đồng và khu du lịch nghĩ dưỡng.Tranh thủ chính sách hỗ trợ kích cầu của cấp trên và các chủ đầu tư dự án để xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật. Sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư, đồng thời chống tiêu cực, lãng phí trong đầu tư xây dựng. Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ nông nghiệp và nông thôn, bảo đảm an sinh xã hội.

 **3. Về ứng dụng khoa học kỹ thuật và bảo vệ môi trường**

Đẩy mạnh việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào nuôi trồng thuỷ sản, chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi đảm bảo hợp lý và đảm bảo tính cộng đồng để nâng cao năng suất và chất lượng, trong sản xuất nông nghiệp, dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp phải chú trọng đến cây con giống, làm tốt công tác bảo vệ môi trường, phải chú ý đến thương hiệu và uy tín hàng hoá để đủ sức cạnh tranh. Tổng kết và nhân rộng các mô hình sản xuất.Quá trình phát triển kinh tế xã hội phải gắn chặt giữa sản xuất với bảo vệ sản xuất, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản, bảo vệ môi trường. Tăng cường công tác khuyến nông, khuyến ngư, khuyến công giúp cho người lao động chuyển đổi nhanh và áp dụng khoa học kỹ thuậtvào sản xuất và kinh doanh có hiệu quả.

**4. Về phát triển văn hoá xã hội**

 Tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xã hội hóa về giáo dục, y tế, thực hiện tốt các chính sách xã hội. Tranh thủ sự đầu tư cơ sở hạ tầng giáo dục, y tế, thiết chế văn hoá để thúc đẩy lĩnh vực văn hoá xã hội phát triển. Quan tâm xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đẩy mạnh cuộc vận động “*Toàn dân xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, xây dựng gia đình, thôn, Làng, Cơ quan xã văn hoá; tăng cường công tác phòng chống các tệ nạn xã hội. Lồng ghép các chương trình dự án phát triển kinh tế xã hội và các chương trình mục tiêu quốc gia, chính sách an sinh xã hội để đẩy nhanh chương trình giảm nghèo một cách bền vững, khuyến khích đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động.

**5.****Công tác phòng, chống dịch Covid-19:**

Tiếp tục thực hiện nghiêm, đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, tỉnh, thành phố theo hướng thúc đẩy các hoạt động kinh tế - xã hội gắn với công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 lâu dài.

Xây dựng kế hoạch tiêm vắc xin đảm bảo an toàn, ưu tiên cho các trường hợp tuyến đầu chống dịch. Tăng cường kiểm soát tình hình dịch bệnh tại Khu dân cư; phấn đấu sớm hoàn thành tiêm ngừa vắc xin cho công dân trong độ tuổi.Tạo điều kiện thuận lợi trong lưu thông, vận chuyển hàng hóa thiết yếu, nguyên vật liệu, vật tư phục vụ sản xuất và tăng cường hỗ trợ tiêu thụ hàng hóa, các sản phẩm nông sản của các địa phương trong thời gian phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

**6. Tăng cường quản lý nhà nước, đẩy mạnh CCHC**

Nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước bằng pháp luật và các quy định, quy chế, với những nội dung công việc cụ thể sát với điều kiện thực tiễn của địa phương, thông qua quản lý trực tiếp của chính quyền và quy chế quy ước các làng văn hóa, cơ quan văn hóa nhằm quản lý các hoạt động đời sống xã hội. Đẩy mạnh công tác CCHC, đơn giản hoá các thủ tục hành chính. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, phẩm chất năng lực, tận tuỵ với công việc với nhân dân. Nâng cao vai trò của người đứng đầu, của từng cán bộ, công chức trong việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng ISO 9001: 2015 vào trong hoạt động quản lý Nhà nước, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, tham ô, quan liêu, lãng phí, xử lý nghiêmcác trường hợp vi phạm để tạo lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt việc tự kiểm điểm, tự phê bình và phê bình đối với tập thể cá nhân, cán bộ lãnh đạo quản lý, nhận xét đánh giá cán bộ công chức. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

 Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 và nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2022. UBND xã báo cáo trước kỳ họp HĐND xã và xin lắng nghe ý kiến đóng góp để giúp UBND xã chỉ đạo, điều hành hoạt động tốt hơn trong thời gian tới./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- TT. HĐND thành phố;- UBND Thành phố; - TV. Đảng ủy xã;- CT, Phó CT. HĐND, UBND xã;- MT, các đoàn thể xã;- ĐB. HĐND xã;- Trưởng thôn;- Trang TTĐT xã;- Lưu: VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Lê Xuân Hướng** |